

PHỤ LỤC XXVIII
MẪU THÔNG BÁO VỀ VIỆC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ
(Ban hành kèm theo Thông tư số 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN QUẢN LÝ QUỸ
DAI-ICHI LIFE VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 37/CEO/DFVN22

TP. HCM, ngày 28 tháng 6 năm 2022

THÔNG BÁO
Về việc sửa đổi, bổ sung Bản cáo bạch của quỹ đầu tư chứng khoán

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà nước

Chúng tôi báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước về việc sửa đổi, bổ sung Bản Cáo bạch của **Quỹ Đầu tư Trái phiếu DFVN (DFVN – FIX)** như sau:

STT	Khoản mục, điều của Bản Cáo bạch mới	Khoản mục, điều của Bản Cáo bạch cũ	Lý do sửa đổi, bổ sung
1	Mục II – Các định nghĩa “Giá bán/ Giá Phát hành”: là mức giá mà Nhà đầu tư phải thanh toán để mua một Đơn vị Quỹ. Giá bán/ Giá Phát hành được quy định tại Điều 2 và Điều 3 Mục X của Bản Cáo bạch này.	Mục II – Các định nghĩa “Giá bán/ Giá Phát hành”: là mức giá mà Nhà đầu tư phải thanh toán để mua một Đơn vị Quỹ. Giá bán/ Giá Phát hành được quy định tại Điều 17, Điều lệ Quỹ.	Sửa đổi từ ngữ để phù hợp với nội dung tại Bản Cáo bạch
2	Mục II – Các định nghĩa “Giá Mua lại”: là mức giá mà Quỹ sẽ trả cho Nhà đầu tư để mua lại từ Nhà đầu tư một Đơn vị Quỹ được quy định tại Điều 2 và Điều 3 Mục X của Bản Cáo bạch này.	Mục II – Các định nghĩa “Giá Mua lại”: là mức giá mà Quỹ sẽ trả cho Nhà đầu tư để mua lại từ Nhà đầu tư một Đơn vị Quỹ được quy định tại Điều 17, Điều lệ Quỹ.	Sửa đổi từ ngữ để phù hợp với nội dung tại Bản Cáo bạch

3	Mục II – Các định nghĩa “Tổ chức cung cấp dịch vụ liên quan” hoặc “Tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan”: là Ngân hàng Lưu ký, Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam (hoặc Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam) được Công ty Quản lý Quỹ ủy quyền cung cấp một hoặc một số hoạt động thuộc dịch vụ Quản trị Quỹ đầu tư, dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng.	Mục II – Các định nghĩa “Tổ chức cung cấp dịch vụ có liên quan”: là Ngân hàng Lưu ký, Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng khoán Việt Nam được Công ty Quản lý Quỹ ủy quyền cung cấp một hoặc một số hoạt động thuộc dịch vụ Quản trị Quỹ đầu tư, dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng.	Sửa đổi phù hợp với Điều lệ Quỹ đã được Đại hội Nhà đầu tư Quỹ phê duyệt
4	Mục III – Cơ hội đầu tư Cập nhật tình hình nền kinh tế Việt Nam và thế giới cũng như thị trường Chứng khoán Việt Nam và cơ hội đầu tư	Mục III – Cơ hội đầu tư	Cập nhật thông tin thị trường
5	Mục IV – Thông tin về Công ty Quản lý Quỹ Cập nhật các thông tin sau: - Thông tin về Chủ sở hữu của Công ty Quản lý Quỹ; - Thành viên Ban điều hành Công ty Quản lý Quỹ; - Thông tin về tình hình hoạt động của Công ty TNHH MTV Quản lý Quỹ Dai-ichi Life Việt Nam.	Mục IV – Thông tin về Công ty Quản lý Quỹ	Cập nhật thông tin của Công ty Quản lý Quỹ
6	Mục VII – Đại lý Phân phối Chứng chỉ Quỹ Cập nhật thông tin Danh sách các Đại lý Phân phối Chứng chỉ Quỹ DFVN-FIX	Mục VII – Đại lý Phân phối Chứng chỉ Quỹ	Cập nhật thông tin Giấy phép phân phối Chứng chỉ Quỹ, địa điểm phân phối Chứng chỉ Quỹ
7	Mục VIII – Tổ chức được ủy quyền, Điều 2 2. Tổ chức được ủy quyền cung cấp Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng Tên Đại lý Chuyển nhượng: Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD)	Mục VIII – Tổ chức được ủy quyền, Điều 2 2. Tổ chức được ủy quyền cung cấp Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng Tên Đại lý Chuyển nhượng: Ngân hàng TNHH Một Thành viên HSBC (Việt Nam)	Thay đổi tổ chức được ủy quyền cung cấp Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng kể từ kỳ giao dịch ngày 19/07/2022 (dự kiến)

	Quyết định thành lập số: Quyết định 171/2008/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) trên cơ sở chuyển đổi, tổ chức lại Trung tâm lưu ký chứng khoán sang hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên thuộc sở hữu của Nhà nước theo quy định của Luật Chứng khoán. Trụ sở chính: 112 Hoàng Quốc Việt, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội Điện thoại: (84 - 24) 39747 123 Fax: (84 - 24) 39747 120	Quyết định thành lập số: Quyết định 235/GP-NHNN do Ngân hàng Nhà nước Việt Nam cấp ngày 08 tháng 09 năm 2008. Trụ sở chính: Tòa nhà Metropolitan, 235 Đồng Khởi, Phường Bến Nghé, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh Điện thoại: (84 - 28) 3829 2288 Fax: (84 - 28) 6256 3633	
8	Mục IX – Thông tin về Quỹ Đầu tư, Điều 2.4.3 2.4.3 Quy trình nhận Lệnh bán, điều kiện thực hiện Lệnh bán <i>Lệnh bán chỉ được thực hiện khi Nhà đầu tư có đủ số lượng Chứng chỉ Quỹ bán.</i> Chi tiết Lệnh bán được quy định tại Điều 3.4 Mục X của Bản Cáo bạch này.	Mục IX – Thông tin về Quỹ Đầu tư, Điều 2.4.3 2.4.3 Quy trình nhận Lệnh bán, điều kiện thực hiện Lệnh bán <i>Lệnh bán được chấp thuận để thực hiện khi số lượng Đơn vị Quỹ đăng ký bán được Đại lý Chuyển nhượng xác nhận là do Nhà đầu tư đó nắm giữ.</i> Chi tiết Lệnh bán được quy định tại Điều 3.4 Mục X của Bản Cáo bạch này.	Sửa đổi phù hợp với Điều lệ Quỹ đã được Đại hội Nhà đầu tư Quỹ phê duyệt
9	Mục IX – Thông tin về Quỹ Đầu tư, Điều 2.6.3 a) Giá Dịch vụ Quản trị quỹ được trả cho Tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ cho Quỹ theo Hợp đồng ký kết giữa Công ty Quản lý Quỹ và Tổ chức cung cấp dịch vụ.	Mục IX – Thông tin về Quỹ Đầu tư, Điều 2.6.3 a) Giá Dịch vụ Quản trị quỹ được trả cho Tổ chức cung cấp dịch vụ quản trị quỹ cho Quỹ theo Hợp đồng ký kết giữa Công ty Quản lý Quỹ và Tổ chức cung cấp dịch vụ. ➤ <i>Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ là 0,035% NAV/năm, Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ tối thiểu được quy định cụ thể tại Điều 4.3(a) Mục XI Bản Cáo bạch.</i>	Sửa đổi phù hợp với Điều lệ Quỹ đã được Đại hội Nhà đầu tư Quỹ phê duyệt

	b) Giá Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng được trả cho Tổ chức cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng theo Hợp đồng ký kết giữa Công ty Quản lý Quỹ và Tổ chức cung cấp dịch vụ. c) Tổng Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ và Giá Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng không vượt quá 0,5% NAV/năm. Tỷ lệ này sẽ được kiểm tra vào kỳ tính Giá trị Tài sản Ròng ngày 31 tháng 12 hàng năm. Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ, Giá Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng được quy định chi tiết tại Điều 4.3 (a) (b) Mục XI Bản Cáo bạch của Quỹ.	b) Giá Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng được trả cho Tổ chức cung cấp dịch vụ đại lý chuyển nhượng theo Hợp đồng ký kết giữa Công ty Quản lý Quỹ và Tổ chức cung cấp dịch vụ. ➤ <i>Giá Dịch vụ duy trì Nhà đầu tư hàng năm là 0,04% NAV/năm, Giá Dịch vụ duy trì Nhà đầu tư tối thiểu được quy định cụ thể tại Điều 4.3(a) Mục XI Bản Cáo bạch.</i> ➤ <i>Giá Dịch vụ Giao dịch (Mua bán/ chuyển đổi/ chuyển nhượng) là 0,03% giá trị giao dịch.</i> <i>Không có Điểm c)</i>	
10	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 1. Căn cứ pháp lý a) Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày ngày 26 tháng 11 năm 2019 (“Luật Chứng khoán”); f) Thông tư số 102/2021/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 17 tháng 11 năm 2021 quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào Thị trường Chứng khoán Việt Nam (“Thông tư 102”).	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 1. Căn cứ pháp lý a) Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam ban hành ngày 29 tháng 6 năm 2006; Luật số 62/2010/QH12 ban hành ngày 24 tháng 11 năm 2010 sửa đổi một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 (“Luật Chứng khoán”); f) Thông tư số 128/2018/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 27 tháng 12 năm 2018 quy định giá dịch vụ trong lĩnh vực chứng khoán áp	Cập nhật văn bản pháp luật đang có hiệu lực và bỏ nội dung văn bản pháp luật đã hết hiệu lực và bị thay thế.

			dụng tại các tổ chức kinh doanh chứng khoán, ngân hàng thương mại tham gia vào Thị trường Chứng khoán Việt Nam (“Thông tư 128”).						
11	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 2. Phương án phát hành Lần đầu <i>Bỏ các quy định này</i>		Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 2. Phương án phát hành Lần đầu Mục tiêu/Chiến lược đầu tư; Lĩnh vực, ngành nghề dự kiến đầu tư; Các sản phẩm dự kiến đầu tư; Gia hạn thời hạn phát hành; Thời hạn xác nhận giao dịch của Nhà đầu tư; Phương thức và hình thức thanh toán; Ngày giao dịch gần nhất dự kiến sau khi kết thúc phát hành lần đầu; Địa điểm phát hành và đại lý phân phối; Các đối tác có liên quan đến đợt phát hành.	Bỏ bớt 1 số nội dung liên quan đến phương án phát hành Lần đầu vì không còn phù hợp					
12	<table><tr><td>Tổng số vốn dự kiến huy động</td><td>Tối thiểu 50.000.000.000 VNĐ (Năm mươi tỷ đồng)</td></tr><tr><td>Thời hạn phát hành và ngày kết thúc đợt</td><td>Ngày bắt đầu chào bán: 20/10/2020</td></tr></table>	Tổng số vốn dự kiến huy động	Tối thiểu 50.000.000.000 VNĐ (Năm mươi tỷ đồng)	Thời hạn phát hành và ngày kết thúc đợt	Ngày bắt đầu chào bán: 20/10/2020	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 2. Phương án phát hành Lần đầu <table><tr><td>Số lượng Đơn vị Quỹ tối thiểu dự kiến chào bán</td><td>5.000.000 Đơn vị Quỹ (tương đương 50 tỷ đồng)</td></tr></table>	Số lượng Đơn vị Quỹ tối thiểu dự kiến chào bán	5.000.000 Đơn vị Quỹ (tương đương 50 tỷ đồng)	Cập nhật thông tin về thời gian về đợt phát hành Lần đầu
Tổng số vốn dự kiến huy động	Tối thiểu 50.000.000.000 VNĐ (Năm mươi tỷ đồng)								
Thời hạn phát hành và ngày kết thúc đợt	Ngày bắt đầu chào bán: 20/10/2020								
Số lượng Đơn vị Quỹ tối thiểu dự kiến chào bán	5.000.000 Đơn vị Quỹ (tương đương 50 tỷ đồng)								

	Đợt Phát hành Lần đầu Ngày kết thúc chào bán: 18/12/2020 Thời hạn đăng ký mua: từ ngày 11/11/2020 đến hết ngày 18/12/2020.	Thời hạn phát hành và ngày kết thúc đợt Đợt Phát hành Lần đầu Tối thiểu hai mươi (20) ngày kể từ ngày Chào bán Lần đầu Chứng chỉ Quỹ và tối đa chín mươi ngày kể từ ngày Giấy Chứng nhận Đăng ký Chào bán Chứng chỉ Quỹ ra công chúng có hiệu lực. Thời gian cụ thể sẽ được công bố tại Thông báo Phát hành sau khi Quỹ DFCVN-FIX được cấp phép phát hành Chứng chỉ Quỹ ra công chúng. Ngày Chào bán Lần đầu Chứng chỉ Quỹ là mười lăm (15) ngày sau Thông báo Phát hành được công bố.	
13	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo Bổ Điều 2.1 và Điều 2.2	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo Điều 2.1 Phương thức đăng ký và nộp tiền mua Chứng chỉ Quỹ Lần đầu của Quỹ; Điều 2.2 Phương thức phân phối Chứng chỉ Quỹ trong Đợt Phát hành Lần đầu.	Bỏ nội dung liên quan đến phương án phát hành Lần đầu vì không còn phù hợp

	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 3. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo			Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 3. Giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo		- Nội dung thời điểm Quỹ nhận tiền mua Chứng chỉ Quỹ được sửa đổi giúp quy trình nghiệp vụ phối hợp giữa DFVN, Ngân hàng Giám sát và Đại lý Chuyển nhượng phù hợp hơn - Số lượng Chứng chỉ Quỹ tối thiểu duy trì tài khoản được sửa đổi để Nhà đầu tư giao dịch được thuận lợi hơn
	Thời điểm đóng Sổ lệnh	“... <u>Thời điểm Quỹ nhận tiền mua Chứng chỉ Quỹ</u> Tiền mua Chứng chỉ Quỹ của Nhà đầu tư phải được ghi có vào tài khoản của Quỹ đặt tại Ngân hàng Giám sát trước 14h45 của ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ (T-1) để thực hiện trong Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ. Các lệnh giao dịch mua và giao dịch tiền mua Chứng chỉ Quỹ sau thời điểm này sẽ được thực hiện vào kỳ giao dịch kế tiếp, trừ trường hợp Nhà đầu tư có chỉ thị khác.		Thời điểm đóng Sổ lệnh	“... <u>Thời điểm chuyển tiền thanh toán mua Chứng chỉ Quỹ</u> Nhà đầu tư thực hiện chuyển tiền trước 14h45 của ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ (T-1) để thực hiện trong Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ.	
14						

	Số lượng Chứng chỉ Quỹ Tối thiểu duy trì tài khoản	0 (không) Chứng chỉ Quỹ cho một Lệnh bán		Số lượng Chứng chỉ Quỹ Tối thiểu duy trì tài khoản	10 (mười) Chứng chỉ Quỹ cho một Lệnh bán		
15	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo, Điều 3.1. Quy trình mở Tài khoản giao dịch Chứng chỉ Quỹ b) Đại lý Phân phối/ Đại lý Ký danh hướng dẫn Nhà đầu tư điền và cung cấp đầy đủ thông tin vào phiếu yêu cầu mở tài khoản và các Biểu mẫu khác (nếu có). c) Đại lý Phân phối nhận hồ sơ của Nhà đầu tư và thực hiện các thủ tục tổng hợp, thẩm định thông tin nhận biết Nhà đầu tư và thông tin phòng, chống rửa tiền theo các nội dung quy định.			Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo, Điều 3.1. Quy trình mở Tài khoản giao dịch Chứng chỉ Quỹ b) Đại lý Phân phối/ Đại lý Ký danh hướng dẫn Nhà đầu tư điền thông tin và ký tên vào Phiếu Đăng ký mở Tài khoản Giao dịch Chứng chỉ Quỹ và các Biểu mẫu khác (nếu có). c) Nhà đầu tư cung cấp bản sao hợp lệ các giấy tờ sau đây cho Đại lý Phân phối/ Đại lý Ký danh đồng thời xuất trình bản gốc để Đại lý Phân phối/ Đại lý Ký danh thực hiện việc đối chiếu. Nhà đầu tư chịu trách nhiệm hoàn toàn về tính xác thực của thông tin cung cấp cũng như các giấy tờ trên. i) Đối với Nhà đầu tư cá nhân: Chứng minh nhân dân/ Thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu (đối với cá nhân nước ngoài). ii) Đối với Nhà đầu tư tổ chức: Giấy phép đăng ký kinh doanh và giấy Chứng minh nhân dân/ Thẻ Căn cước công dân hoặc Hộ chiếu (đối với cá nhân nước ngoài) của Người đại diện theo Pháp luật. iii) Đối với Nhà đầu tư cá nhân và tổ chức nước ngoài: Ngoài những giấy tờ trên, cần cung cấp giấy chứng nhận Mã số Giao dịch Chứng khoán theo quy định và thông tin tài khoản đầu tư gián			Sửa đổi để quy trình mở Tài khoản giao dịch Chứng chỉ Quỹ phù hợp hơn

	e) Trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày bộ hồ sơ Đăng Ký Giao Dịch Chứng chỉ Quỹ hợp lệ được chuyển cho Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh và Công ty Quản lý Quỹ chấp thuận việc mở Tài khoản Giao dịch, Tiểu khoản Ký danh, thông tin số Tài khoản Giao dịch, Tiểu khoản Ký danh sẽ được thông báo đến Nhà đầu tư. f) Kể từ khi nhận thông báo xác nhận việc mở Tài khoản Giao dịch, Tiểu khoản Ký danh, Nhà đầu tư có thể tiến hành giao dịch Chứng chỉ Quỹ tại Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh nơi Tài khoản Giao dịch, Tiểu khoản Ký danh được mở. <i>Công ty Quản lý Quỹ có quyền từ chối việc mở Tài khoản Giao dịch của Nhà đầu tư và giao dịch mua của Nhà đầu tư nếu nhận thấy Nhà đầu tư có liên quan đến các quy định về Chống Rửa Tiền và Tài trợ Khủng Bạo (“AML/CFT”).</i>	tiếp (FIIA) được mở theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. e) Trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày bộ hồ sơ Đăng Ký Giao Dịch Chứng chỉ Quỹ hợp lệ được chuyển cho Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh và Công ty Quản lý Quỹ chấp thuận việc mở Tài khoản Giao dịch, Tiểu khoản Ký danh, thông tin số Tài khoản Giao dịch, Tiểu khoản Ký danh sẽ được Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh thông báo đến Nhà đầu tư. f) Kể từ khi nhận thông báo xác nhận việc mở Tài khoản Giao dịch, Tiểu khoản Ký danh, Nhà đầu tư có thể tiến hành giao dịch Chứng chỉ Quỹ tại Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh nơi Tài khoản Giao dịch, Tiểu khoản Ký danh được mở.	
16	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 3.2. Quy trình cập nhật thông tin Nhà đầu tư b) Nhà đầu tư liên hệ các Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh nơi mình đã mở Tài khoản Giao dịch Chứng chỉ Quỹ để điền vào mẫu Phiếu Thay Đổi Thông Tin Nhà đầu tư theo hướng dẫn của Đại lý Phân phối/ Đại lý Ký danh. ...	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch chứng chỉ quỹ các lần tiếp theo, Điều 3.2. Quy trình cập nhật thông tin Nhà đầu tư b) Nhà đầu tư liên hệ các Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh nơi mình đã mở Tài khoản Giao dịch Chứng chỉ Quỹ để điền vào mẫu Phiếu Thay Đổi Thông Tin Nhà đầu tư và chuyển cho Đại lý Phân phối/ Đại lý Ký danh. ...	Sửa đổi để quy trình cập nhật thông tin Nhà đầu tư phù hợp hơn

17	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 3.3. Quy trình giao dịch MUA Chứng chỉ Quỹ a) Lệnh mua phải được điền đầy đủ thông tin và được gửi đến Đại lý Phân phối/ Đại lý Ký danh trước Thời điểm đóng Sổ lệnh. Tiền mua Chứng chỉ Quỹ phải được ghi có vào tài khoản của Quỹ DFCVN-FIX trước 14h45 của ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ (T-1). b) Nhà đầu tư có thể thực hiện đặt lệnh giao dịch qua lệnh giao dịch trực tuyến qua internet, qua fax, thư điện tử, hoặc các phương tiện điện tử, đường truyền khác theo khả năng đáp ứng của Đại lý Phân phối/ Đại lý Ký danh hoặc Công ty Quản lý Quỹ thì việc thực hiện phải tuân thủ quy định Pháp luật về giao dịch điện tử và lưu trữ phiếu lệnh theo hình thức tệp dữ liệu điện tử, đồng thời phải đảm bảo: ... e) Nhà đầu tư cần chú ý là tiền mua Chứng chỉ Quỹ phải được ghi có vào tài khoản của Quỹ DFCVN-FIX nhận trước 14h45 của ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ (T-1) để thực hiện trong Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ.	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 3.3. Quy trình giao dịch MUA Chứng chỉ Quỹ a) Nhà đầu tư phải điền đầy đủ thông tin vào mẫu biểu Phiếu Lệnh mua Chứng chỉ Quỹ (“Lệnh mua”) và nộp cho Đại lý Phân phối/ Đại lý Ký danh Lệnh mua phải được điền đầy đủ thông tin và được gửi đến Đại lý Phân phối/ Đại lý Ký danh trước Thời điểm đóng Sổ lệnh và tiền thanh toán mua Chứng chỉ Quỹ đã được tài khoản của Quỹ DFCVN-FIX nhận trước của ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ (T-1). b) Trường hợp nhận Lệnh mua của Nhà đầu tư qua fax, thư điện tử, lệnh giao dịch trực tuyến qua internet hoặc các phương tiện điện tử, đường truyền khác thì Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh phải tuân thủ quy định Pháp luật về giao dịch điện tử và lưu trữ phiếu lệnh theo hình thức tệp dữ liệu điện tử, đồng thời phải đảm bảo: ... e) Trong trường hợp Công ty Quản lý Quỹ xét thấy cần thiết, Công ty Quản lý Quỹ có quyền yêu cầu Nhà đầu tư cung cấp tài liệu hợp lệ xác nhận việc Nhà đầu tư đã thực hiện chuyển tiền trước 14h45 của ngày T-1. Nếu Nhà đầu tư không cung cấp được tài liệu hợp lệ chứng minh việc Nhà đầu tư đã thực hiện chuyển tiền trước 14h45 của ngày T-1 theo yêu cầu của Công ty	Sửa đổi để quy trình giao dịch mua Chứng chỉ Quỹ phù hợp hơn việc xử lý công việc của DFCVN, quy trình của Đại lý Chuyển nhượng và sự phối hợp với Ngân hàng Giám sát
----	---	---	--

f) Nội dung chuyển khoản phải thể hiện [Số Tài khoản Giao dịch Chứng chỉ Quỹ] và [Mã Quỹ] hoặc [Số Tài khoản Giao dịch Chứng chỉ Quỹ] hoặc theo sự hướng dẫn của Công ty Quản lý Quỹ tùy từng thời điểm được thông báo đến Nhà đầu tư. Nếu nội dung chuyển khoản của Nhà đầu tư không đúng với yêu cầu trên thì Lệnh mua đó có thể được xem là không hợp lệ, trừ khi Công ty Quản lý Quỹ có quy định khác. h) Ngân hàng Giám sát xác nhận với Công ty Quản lý Quỹ, Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh, Đại lý Chuyển nhượng về việc đã nhận đầy đủ tiền mua Chứng chỉ Quỹ của Nhà đầu tư <i>theo hướng dẫn của Công ty Quản lý Quỹ trong Ngày Giao dịch.</i> i) Trong trường hợp tiền mua Chứng chỉ Quỹ đã nhận nhiều hơn số tiền đăng ký giao dịch, số tiền chênh lệch sẽ được (i) Công ty Quản lý Quỹ xem xét chấp nhận cho kỳ giao dịch gần nhất hoặc tối đa một (01) kỳ giao dịch tiếp theo và yêu cầu Nhà đầu tư bổ sung Lệnh mua cho phù hợp nếu Nhà đầu tư đồng ý việc bổ sung Lệnh mua hoặc (ii) hoàn trả vào tài khoản chuyển đến <i>hoặc tài khoản Nhà đầu tư</i> trong thời hạn bốn (04) ngày làm việc kể từ Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ. Phí chuyển tiền sẽ do Nhà đầu tư chịu. j) Trong các trường hợp Lệnh mua hoặc giao dịch không hợp lệ, <i>tiền mua</i> Chứng chỉ Quỹ (không có lãi) sẽ được chuyển trả vào tài khoản chuyển đến <i>hoặc tài khoản Nhà đầu tư</i> trong thời hạn bốn (04) ngày làm việc kể từ Ngày Giao dịch Chứng	Quản lý Quỹ thì xem như Nhà đầu tư đã thực hiện chuyển tiền thanh toán mua sau 14h45 của ngày T-1 và lệnh mua đó được xem là không hợp lệ. f) Nội dung chuyển khoản phải thể hiện đầy đủ tên Nhà đầu tư và số giấy Chứng minh Nhân dân/ Thẻ Căn cước Công dân hoặc số Hộ chiếu (đối với cá nhân nước ngoài) của Nhà đầu tư cá nhân; số Giấy phép Hoạt động của Nhà đầu tư tổ chức; hoặc theo sự hướng dẫn của Công ty Quản lý Quỹ được thông báo đến Nhà đầu tư. Nếu nội dung chuyển khoản của Nhà đầu tư không đúng với hướng dẫn của Công ty Quản lý Quỹ thì Lệnh mua đó có thể được xem là không hợp lệ. h) Ngân hàng Giám sát xác nhận với Công ty Quản lý Quỹ, Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh về việc đã nhận đầy đủ tiền mua Chứng chỉ Quỹ của Nhà đầu tư <i>trong ngày làm việc liền trước Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ (T-1).</i> i) Trong trường hợp tiền thanh toán mua Chứng chỉ Quỹ đã nhận nhiều hơn số tiền đăng ký giao dịch, số tiền chênh lệch sẽ được (i) Công ty Quản lý Quỹ xem xét chấp nhận cho kỳ giao dịch gần nhất hoặc tối đa một (01) kỳ giao dịch tiếp theo và yêu cầu Nhà đầu tư bổ sung Lệnh mua cho phù hợp nếu Nhà đầu tư đồng ý việc bổ sung Lệnh mua hoặc (ii) hoàn trả vào tài khoản chuyển đến trong thời hạn bốn (04) ngày làm	
--	--	--

	chỉ Quỹ; trong trường hợp không xác định được tài khoản chuyển đến hoặc tài khoản Nhà đầu tư, Công ty Quản lý Quỹ sẽ thực hiện trả lại cho Nhà đầu tư theo thời gian và phương thức phù hợp. Phí chuyển tiền sẽ được khấu trừ vào khoản tiền hoàn trả này.	việc kể từ Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ. Phí chuyển tiền sẽ do Nhà đầu tư chịu. j) Trong các trường hợp Lệnh mua hoặc giao dịch không hợp lệ, tiền thanh toán mua Chứng chỉ Quỹ (không có lãi) sẽ được chuyển trả vào tài khoản chuyển đến trong thời hạn bốn (04) ngày làm việc kể từ Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ; hoặc trong trường hợp đặc biệt (vd như: Nhà đầu tư nộp tiền mặt, ...) mà hệ thống Ngân hàng Giám sát cần thời gian xử lý, tiền sẽ được chuyển trả cho Nhà đầu tư theo phương thức khác trong thời hạn dài hơn.	
18	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 3.4. Quy trình về Giao dịch BÁN Chứng chỉ Quỹ a) Phiếu Lệnh bán Chứng chỉ Quỹ (“Lệnh bán”) được điền đầy đủ thông tin và nộp cho Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh trước Thời điểm đóng Sổ lệnh. b) Nhà đầu tư có thể thực hiện đặt lệnh giao dịch qua lệnh giao dịch trực tuyến qua internet, qua fax, thư điện tử, hoặc các phương tiện điện tử, đường truyền khác theo khả năng đáp ứng của Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh hoặc Công ty Quản lý Quỹ thì việc thực hiện phải tuân thủ quy định Pháp luật về giao dịch điện tử và lưu trữ phiếu lệnh theo hình thức tệp dữ liệu điện tử, đồng thời phải đảm bảo:	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 3.4. Quy trình về Giao dịch BÁN Chứng chỉ Quỹ a) Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Phiếu Lệnh bán Chứng chỉ Quỹ (“Lệnh bán”) và nộp cho Đại lý Phân phối/ Đại lý Ký danh trước Thời điểm đóng Sổ lệnh. b) Trường hợp nhận Lệnh bán của Nhà đầu tư qua fax, thư điện tử, lệnh giao dịch trực tuyến qua internet hoặc các phương tiện điện tử, đường truyền khác thì Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh phải tuân thủ quy định Pháp luật về giao dịch điện tử và lưu trữ phiếu lệnh theo hình thức tệp dữ liệu điện tử, đồng thời phải đảm bảo:	- Sửa đổi để quy trình giao dịch bán Chứng chỉ Quỹ phù hợp hơn - Số lượng Chứng chỉ Quỹ tối thiểu duy trì tài khoản được sửa đổi để Nhà đầu tư giao dịch được thuận lợi hơn

	... d) Số lượng Chứng chỉ Quỹ còn lại sau giao dịch bán phải lớn hơn hoặc bằng số lượng Chứng chỉ Quỹ tối thiểu duy trì tài khoản là <i>không (0) Chứng chỉ Quỹ</i>.	... d) Số lượng Chứng chỉ Quỹ còn lại sau giao dịch bán phải lớn hơn hoặc bằng số lượng Chứng chỉ Quỹ tối thiểu duy trì tài khoản là mười (10) Chứng chỉ Quỹ. Các Lệnh bán dẫn đến việc số lượng Chứng chỉ Quỹ còn lại sau giao dịch bán lớn hơn không (0) và nhỏ hơn mười (10) Chứng chỉ Quỹ được xem là không hợp lệ.	
19	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 3.5. Quy trình về Giao dịch Chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ c) Phiếu Lệnh Chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ (“Lệnh Chuyển đổi”) được điền đầy đủ thông tin và nộp cho Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh trước Thời điểm đóng Sổ lệnh. d) Nhà đầu tư có thể thực hiện đặt lệnh giao dịch trực tuyến qua internet, qua fax, thư điện tử, hoặc các phương tiện điện tử, đường truyền khác theo khả năng đáp ứng của Đại lý Phân phối/ Đại lý Ký danh hoặc Công ty Quản lý Quỹ thì việc thực hiện phải tuân thủ quy định Pháp luật về giao dịch điện tử và lưu trữ phiếu lệnh theo hình thức tệp dữ liệu điện tử, đồng thời phải đảm bảo: ... g) Quy trình giao dịch chuyển đổi được thực hiện tương đương với hai (02) giao dịch: (1) giao dịch bán Chứng chỉ Quỹ	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 3.5. Quy trình về Giao dịch Chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ c) Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Phiếu Lệnh Chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ (“Lệnh Chuyển đổi”) và nộp cho Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh trước Thời điểm đóng Sổ lệnh. d) Trường hợp nhận Lệnh Chuyển đổi của Nhà đầu tư qua fax, thư điện tử, lệnh giao dịch trực tuyến qua internet hoặc các phương tiện điện tử, đường truyền khác thì Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh phải tuân thủ quy định Pháp luật về giao dịch điện tử và lưu trữ phiếu lệnh theo hình thức tệp dữ liệu điện tử, đồng thời phải đảm bảo:	Sửa đổi để quy trình giao dịch chuyển đổi Chứng chỉ Quỹ phù hợp hơn

	hiện tại và (2) giao dịch mua Chứng chỉ quỹ mục tiêu, trong đó Lệnh bán sẽ được thực hiện trước. ...	... g) Quy trình giao dịch chuyển đổi được thực hiện tương đương với hai (02) giao dịch: (1) giao dịch bán Chứng chỉ Quỹ hiện tại và (2) giao dịch mua Chứng chỉ quỹ mục tiêu. ...	
20	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 3.6. Quy định về hủy lệnh giao dịch Chứng chỉ Quỹ a) Việc hủy lệnh phải được thực hiện tại các Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh mà Nhà đầu tư đã đăng ký giao dịch. Nhà đầu tư phải điền đầy đủ vào “Phiếu Lệnh Hủy Giao dịch Chứng chỉ Quỹ” và nộp cho Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh trước Thời điểm đóng Sổ lệnh. Trường hợp nhận Phiếu Lệnh Hủy Giao dịch Chứng chỉ Quỹ của Nhà đầu tư qua fax, thư điện tử, lệnh giao dịch trực tuyến qua internet hoặc các phương tiện điện tử, đường truyền khác theo khả năng đáp ứng của Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh hoặc Công ty Quản lý Quỹ thì việc thực hiện phải tuân thủ quy định Pháp luật về giao dịch điện tử và lưu trữ phiếu lệnh theo hình thức tệp dữ liệu điện tử, đồng thời phải đảm bảo: ...	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 3.6. Quy định về hủy lệnh giao dịch Chứng chỉ Quỹ a) Việc hủy lệnh phải được thực hiện tại các Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh mà Nhà đầu tư đã đăng ký giao dịch. Nhà đầu tư phải điền đầy đủ vào “Phiếu Lệnh Hủy Giao dịch Chứng chỉ Quỹ” và nộp cho Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh trước Thời điểm đóng Sổ lệnh. Trường hợp nhận Phiếu Lệnh Hủy Giao dịch Chứng chỉ Quỹ của Nhà đầu tư qua fax, thư điện tử, lệnh giao dịch trực tuyến qua internet hoặc các phương tiện điện tử, đường truyền khác thì Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh phải tuân thủ quy định Pháp luật về giao dịch điện tử và lưu trữ phiếu lệnh theo hình thức tệp dữ liệu điện tử, đồng thời phải đảm bảo: ...	Sửa đổi để quy trình phù hợp hơn

21	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 3.7. Quy định về việc thực hiện một phần Lệnh giao dịch, tạm ngừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ b) Trong trường hợp Quỹ chỉ đáp ứng một phần của Lệnh bán, Lệnh Chuyển đổi, Công ty Quản lý Quỹ sẽ áp dụng theo nguyên tắc phân bổ lệnh theo cùng một tỷ lệ (pro-rata) đối với tất cả Nhà đầu tư. Lệnh bán, Lệnh Chuyển đổi được thực hiện theo tỷ lệ giữa tổng giá trị lệnh có thể thực hiện được và tổng giá trị đăng ký giao dịch. Nếu số Chứng chỉ Quỹ của Nhà đầu tư còn lại ít hơn số lượng Chứng chỉ Quỹ tối thiểu duy trì tài khoản quy định tại Bản Cáo bạch thì Công ty Quản lý Quỹ có quyền thay mặt Quỹ tự động mua lại và Nhà đầu tư đồng ý bán toàn bộ số Chứng chỉ Quỹ còn lại đó và kỳ giao dịch liên sau theo mức giá và phương thức giao dịch chung <i>hoặc Nhà đầu tư tiến hành đăng ký giao dịch Lệnh bán, Lệnh chuyển đổi tại kỳ giao dịch kế tiếp;</i> ...	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 3.7. Quy định về việc thực hiện một phần Lệnh giao dịch, tạm ngừng giao dịch Chứng chỉ Quỹ b) Trong trường hợp Quỹ chỉ đáp ứng một phần của Lệnh bán, Lệnh Chuyển đổi, Công ty Quản lý Quỹ sẽ áp dụng theo nguyên tắc phân bổ lệnh theo cùng một tỷ lệ (pro-rata) đối với tất cả Nhà đầu tư. Lệnh bán, Lệnh Chuyển đổi được thực hiện theo tỷ lệ giữa tổng giá trị lệnh có thể thực hiện được và tổng giá trị đăng ký giao dịch. Nếu số Chứng chỉ Quỹ của Nhà đầu tư còn lại ít hơn số lượng Chứng chỉ Quỹ tối thiểu duy trì tài khoản quy định tại Bản Cáo bạch thì Công ty Quản lý Quỹ thay mặt Quỹ tự động mua lại và Nhà đầu tư đồng ý bán lại toàn bộ số Chứng chỉ Quỹ còn lại đó và kỳ giao dịch liên sau theo mức giá và phương thức giao dịch chung; ...	Sửa đổi phù hợp với Điều lệ Quỹ đã được Đại hội Nhà đầu tư Quỹ phê duyệt
22	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo Bổ sung Điều 3.9 “3.9 Quy định về giao dịch của người có liên quan của Công ty Quản lý Quỹ Căn cứ Thông tư 98 hướng dẫn về việc thành lập và quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán, Công ty Quản lý Quỹ và người có liên quan của Công ty Quản lý Quỹ được tham gia góp vốn	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo <i>Không có Điều 3.9</i>	Bổ sung nhằm quy định rõ nội dung này

	thành lập, giao dịch Chứng chỉ Quỹ mà Công ty Quản lý Quỹ quản lý với mức giá giao dịch áp dụng như đối với các Nhà đầu tư khác của Quỹ.”		
	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 5.2. Giao dịch MUA Chứng chỉ Quỹ theo Chương trình SIP a) ... Lệnh Giao dịch Tự động chỉ áp dụng cho các giao dịch SIP. Trường hợp Nhà đầu tư đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ theo chương trình thông thường bên cạnh giao dịch định kỳ theo Chương trình SIP, Nhà đầu tư cần bổ sung lệnh tương ứng.	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 5.2. Giao dịch MUA Chứng chỉ Quỹ theo Chương trình SIP a) ... Lệnh Giao dịch Tự động chỉ áp dụng cho các giao dịch SIP. Trường hợp Nhà đầu tư đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ theo chương trình thông thường bên cạnh giao dịch định kỳ theo Chương trình SIP, Nhà đầu tư cần bổ sung lệnh tương ứng. <i>Phí giao dịch ưu đãi vẫn được áp dụng cho các lệnh giao dịch bổ sung này khi thỏa thuận SIP của Nhà đầu tư còn hiệu lực.</i>	Sửa đổi để nội dung Chương trình SIP được thiết kế phù hợp hơn về bản chất
23	b) Chu kỳ <i>chuyển tiền mua</i> và thời hạn <i>chuyển tiền</i> cho chương trình SIP ➢ Chu kỳ <i>chuyển tiền</i> định kỳ khi tham gia SIP là hàng tháng hoặc hàng quý tính theo ngày niên lịch (calendar day). Chu kỳ <i>chuyển tiền</i> định kỳ được xác định tại thời điểm có hiệu lực của chương trình SIP của Nhà đầu tư đăng ký tham gia. ➢ Thời gian ân hạn là thời gian Công ty Quản lý Quỹ chấp nhận trường hợp Nhà đầu tư <i>chậm chuyển tiền mua</i> Chứng chỉ Quỹ định kỳ. Trong thời gian ân hạn, Nhà đầu tư có trách nhiệm hoàn tất bổ sung tiền đăng ký mua định kỳ và Chứng chỉ Quỹ sẽ được phân bổ vào kỳ giao dịch tiếp theo gần nhất.	b) Chu kỳ <i>thanh toán</i> và thời hạn <i>thanh toán</i> tiền cho chương trình SIP ➢ Chu kỳ <i>thanh toán</i> định kỳ khi tham gia SIP là hàng tháng hoặc hàng quý tính theo ngày niên lịch (calendar day). Chu kỳ <i>thanh toán</i> định kỳ được xác định tại thời điểm có hiệu lực của chương trình SIP của Nhà đầu tư đăng ký tham gia. ➢ Thời gian ân hạn là thời gian Công ty Quản lý Quỹ chấp nhận trường hợp Nhà đầu tư <i>chậm thanh toán tiền mua</i> Chứng chỉ Quỹ định kỳ. Trong thời gian ân hạn, Nhà đầu tư	

	➤ Thời gian ân hạn là chín mươi (90) ngày kể từ ngày giao dịch cuối cùng đối với chu kỳ <i>chuyển tiền</i> hàng tháng hoặc hàng quý. ➤ Trường hợp Nhà đầu tư tạm thời không có <i>khả năng chuyển tiền mua</i> Chứng chỉ Quỹ theo thời hạn đã đăng ký, Nhà đầu tư được khuyến khích chủ động thông báo cho Công ty Quản lý Quỹ để được xem xét gia hạn hiệu lực của thỏa thuận SIP. ...	có trách nhiệm hoàn tất bổ sung tiền đăng ký mua định kỳ và Chứng chỉ Quỹ sẽ được phân bổ vào kỳ giao dịch tiếp theo gần nhất. ➤ Thời gian ân hạn là chín mươi (90) ngày kể từ ngày giao dịch cuối cùng đối với chu kỳ <i>thanh toán</i> hàng tháng hoặc hàng quý. ➤ Trường hợp Nhà đầu tư tạm thời không có <i>khả năng thanh toán tiền mua</i> Chứng chỉ Quỹ theo thời hạn đã đăng ký, Nhà đầu tư được khuyến khích chủ động thông báo cho Công ty Quản lý Quỹ để được xem xét gia hạn hiệu lực của thỏa thuận SIP. ...	
24	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 5.2. Giao dịch MUA Chứng chỉ Quỹ theo Chương trình SIP Lưu ý: Số tiền trên một lần thanh toán không được thấp hơn số tiền tối thiểu đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ định kỳ. ➤ ... ➤ Tiền đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ định kỳ được xem là hợp lệ khi số tiền đăng ký mua đúng với số tiền cố định hoặc số tiền linh hoạt trong hạn mức số tiền tối thiểu đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ định kỳ [200.000 (hai trăm ngàn) đồng] và số tiền tối đa ghi trên Lệnh Giao dịch Tự động, được <i>ghi có</i> vào tài khoản của Quỹ DFCVN-FIX tại Ngân hàng Giám sát trước 14h45 của ngày làm việc liền trước ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ (T-1) để thực hiện trong Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ.	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 5.2. Giao dịch MUA Chứng chỉ Quỹ theo Chương trình SIP Lưu ý: Số tiền trên một lần thanh toán không được thấp hơn số tiền tối thiểu đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ định kỳ. ➤ ... ➤ Tiền đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ định kỳ được xem là hợp lệ khi số tiền đăng ký mua đúng với số tiền cố định hoặc số tiền linh hoạt trong hạn mức số tiền tối thiểu đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ định kỳ [200.000 (hai trăm ngàn) đồng] và số tiền tối đa ghi trên Lệnh Giao dịch Tự động, <u>được chuyển vào</u> tài khoản của Quỹ DFCVN-FIX tại Ngân	Sửa đổi để nội dung Chương trình SIP được thiết kế phù hợp hơn và phù hợp với quy trình Đại lý Chuyển nhượng

		hàng Giám sát trước 14h45 của ngày làm việc liền trước ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ (T-1) để thực hiện trong Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ. ➤ <i>Trong trường hợp Công ty Quản lý Quỹ xét thấy cần thiết, Công ty Quản lý Quỹ có quyền yêu cầu Nhà đầu tư cung cấp tài liệu hợp lệ xác nhận việc Nhà đầu tư đã thực hiện chuyển tiền trước 14h45 của ngày T-1. Nếu Nhà đầu tư không cung cấp tài liệu hợp lệ chứng minh việc Nhà đầu tư đã thực hiện chuyển tiền trước 14h45 của ngày T-1 theo yêu cầu của Công ty Quản lý Quỹ thì xem như Nhà đầu tư đã thực hiện chuyển tiền đăng ký mua sau 14h45 của ngày T-1 và tiền đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ định kỳ sẽ được phân bổ tại Ngày Giao dịch Chứng chỉ Quỹ tiếp theo.</i> ➤ Trường hợp Đại lý Ký danh, Nhà đầu tư có thể thanh toán chuyển khoản, nộp tiền mặt hoặc dùng thẻ ngân hàng để thanh toán cho Đại lý Ký danh bởi chủ tài khoản hoặc người được ủy quyền hợp lệ, tùy thuộc vào chính sách của Công ty Quản lý Quỹ tại từng thời điểm. ➤ Trường hợp số tiền mua Nhà đầu tư đã chuyển THẤP hơn số tiền tối thiểu đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ định kỳ [200.000 (hai trăm ngàn) đồng] và nếu không kịp thời thanh toán bổ sung cho đủ trước Thời điểm đóng Sổ lệnh, sẽ bị xem là không hợp lệ và sẽ được chuyển trả về tài khoản chuyển đến hoặc tài khoản Nhà đầu tư trong vòng bốn (04) ngày làm việc kể từ Ngày Giao dịch tiếp theo tương ứng. ➤ Trường hợp số tiền mua Nhà đầu tư đã chuyển CAO hơn số tiền đăng ký trên lệnh tự động, đối với phần tiền chênh	
		➤ Trường hợp Đại lý Ký danh, Nhà đầu tư có thể thanh toán chuyển khoản, nộp tiền mặt hoặc dùng thẻ ngân hàng để thanh toán cho Đại lý Ký danh bởi chủ tài khoản hoặc người được ủy quyền hợp lệ, tùy thuộc vào chính sách của Công ty Quản lý Quỹ tại từng thời điểm. ➤ Trường hợp số tiền Nhà đầu tư thanh toán THẤP hơn số tiền tối thiểu đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ định kỳ [200.000 (hai trăm ngàn) đồng] và nếu không kịp thời thanh	

	lệnh Nhà đầu tư cần phải (1) bổ sung lệnh giao dịch tương ứng hoặc bổ sung lệnh tự động thể hiện hạn mức đăng ký mua phù hợp với số tiền mà Nhà đầu tư thực chuyển, (2) Nếu không bổ sung lệnh kịp thời cho kỳ giao dịch gần nhất hoặc tối đa một (01) kỳ giao dịch tiếp theo, Quỹ sẽ chuyển trả phần tiền thừa về tài khoản của Nhà đầu tư hoặc người chuyển đến trong vòng bốn (04) ngày làm việc kể từ Ngày Giao dịch tương ứng. Phí phát sinh sẽ do Nhà đầu tư chịu.	toán bổ sung cho đủ trước Thời điểm đóng Sổ lệnh, sẽ bị xem là không hợp lệ và sẽ được chuyển trả về tài khoản chuyển đến trong vòng bốn (04) ngày làm việc kể từ Ngày Giao dịch tiếp theo tương ứng. ➤ Trường hợp số tiền Nhà đầu tư <i>thanh toán</i> CAO hơn số tiền đăng ký trên lệnh tự động, đối với phần tiền chênh lệch Nhà đầu tư cần phải (1) bổ sung lệnh giao dịch tương ứng hoặc bổ sung lệnh tự động thể hiện hạn mức đăng ký mua phù hợp với số tiền mà Nhà đầu tư thực chuyển, (2) Nếu không bổ sung lệnh kịp thời cho kỳ giao dịch gần nhất hoặc tối đa một (01) kỳ giao dịch tiếp theo, Quỹ sẽ chuyển trả phần tiền thừa về tài khoản của Nhà đầu tư hoặc người chuyển đến trong vòng bốn (04) ngày làm việc kể từ Ngày Giao dịch tương ứng. Phí phát sinh sẽ do Nhà đầu tư chịu. <i>Phí giao dịch ưu đãi vẫn được áp dụng cho các lệnh giao dịch bổ sung này khi thỏa thuận SIP của Nhà đầu tư còn hiệu lực.</i>	
25	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 5.5. Giá Dịch vụ giao dịch Chứng chỉ Quỹ theo chương trình SIP a) Giá Dịch vụ Phát hành: không phần trăm (0%) Nhà đầu tư được hưởng mức Giá Dịch vụ Phát hành Chứng chỉ Quỹ thấp hơn so với mức Giá Dịch vụ thông thường từ khi Thỏa thuận tham gia Chương trình SIP có hiệu lực, <i>áp dụng đối với lệnh mua của Chương trình SIP.</i>	Mục X – Phát hành lần đầu và giao dịch Chứng chỉ Quỹ các lần tiếp theo, Điều 5.5. Giá Dịch vụ giao dịch Chứng chỉ Quỹ theo chương trình SIP a) Giá Dịch vụ Phát hành: không phần trăm (0%) Nhà đầu tư được hưởng mức Giá Dịch vụ Phát hành Chứng chỉ Quỹ thấp hơn so với mức Giá	Sửa đổi để nội dung Chương trình SIP được thiết kế phù hợp hơn và phù hợp với quy trình Đại lý Chuyển nhượng

	<i>Lệnh mua của Nhà đầu tư cần được phân biệt là thực hiện theo Chương trình SIP hay Chương trình thông thường để áp dụng Giá Dịch vụ Phát hành theo chương trình đầu tư tương ứng. Do đó, Nhà đầu tư đã đăng ký Chương trình SIP thì nên lưu ý việc chuyển tiền thanh toán mua đến tài khoản nhận tiền theo Chương trình SIP và/hoặc theo hướng dẫn khác của Công ty Quản lý Quỹ.</i> b) Giá Dịch vụ Mua lại Chứng chỉ Quỹ: Nhà đầu tư được hưởng mức Giá Dịch vụ mua lại Chứng chỉ Quỹ của Chương trình SIP, áp dụng cho toàn bộ Chứng chỉ Quỹ đã mua kể từ thời điểm Nhà đầu tư đăng ký Chương trình SIP và được Công ty Quản lý Quỹ ghi nhận, chi tiết tại Điều 1 Mục XI của Bản Cáo bạch này.	Dịch vụ thông thường từ khi Thỏa thuận tham gia Chương trình SIP có hiệu lực. b) Giá Dịch vụ Mua lại Chứng chỉ Quỹ: Nhà đầu tư được hưởng mức Giá Dịch vụ mua lại Chứng chỉ Quỹ của Chương trình SIP, áp dụng cho toàn bộ Chứng chỉ Quỹ đã mua, chi tiết tại Điều 1 Mục XI của Bản Cáo bạch này.	
26	Mục XI– Tình hình hoạt động của Quỹ, Điều 3.4. Biểu Giá Dịch vụ Giao dịch 2. Giá dịch vụ Mua lại (Giá Dịch vụ bán, tùy thuộc vào thời gian nắm giữ Đơn vị Quỹ và thời điểm Nhà đầu tư đăng ký Chương trình SIP và được Công ty Quản lý Quỹ ghi nhận (đối với Chương trình SIP))	Mục XI– Tình hình hoạt động của Quỹ, Điều 3.4. Biểu Giá Dịch vụ Giao dịch 2. Giá Dịch vụ Mua lại (Giá Dịch vụ bán, tùy thuộc vào thời gian nắm giữ Đơn vị Quỹ)	Sửa đổi để nội dung Chương trình SIP được thiết kế phù hợp hơn và phù hợp với quy trình Đại lý Chuyển nhượng
27	Mục XI– Tình hình hoạt động của Quỹ, Điều 4.1 Bổ nội dung này	Mục XI– Tình hình hoạt động của Quỹ, Điều 4.1 “Trong mọi trường hợp, tổng các mức Giá Dịch vụ Quản lý Quỹ, Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ và Giá Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng như nêu tại Khoản 2.1, 2.3 (a) và 2.3 (b) Điều 2 Mục này của	Bỏ để chuyển xuống thành Điều 4.4 tại Mục này

	- Tiền thiết lập, duy trì thông tin ▪ Thiết lập dữ liệu ĐLPP, NHGS ▪ Thiết lập dữ liệu NĐT ▪ Duy trì thông tin tài khoản NĐT	Miễn phí		- Giá Dịch vụ duy trì Nhà đầu tư tối thiểu 10.000.000 VNĐ/tháng (Mười triệu đồng/tháng) - Giá Dịch vụ tạo lập Tài khoản Nhà đầu tư 15.000 VNĐ/Nhà đầu tư - Giá Dịch vụ tạo lập Tài khoản Đại lý Phân phối 1.000.000 VNĐ/Đại lý Phân phối	
	- Tiền cung cấp thông tin ▪ Thông tin giao dịch hàng ngày ▪ Thông tin kết quả giao dịch tại các ngày giao dịch ▪ Thông tin về số	Miễn phí		- Giá Dịch vụ giao dịch, bao gồm Mua/ Bán/ Chuyển đổi/ Chuyển nhượng 0,03% giá trị giao dịch - Giá Dịch vụ Phân phối lợi nhuận cho Nhà đầu tư - Bảng tiền mặt: 0,03% giá trị cổ tức được nhận - Tái đầu tư: 200.000 VNĐ/giao	

	lượng CCQ đang lưu hành ▪ Thông tin danh sách NĐT sở hữu CCQ		dịch Nhà đầu tư - Phí gửi thư cho Nhà đầu tư: 100.000 VNĐ/Nhà đầu tư/mỗi lần gửi thư	
			Công thức tính (trích lập) Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ, Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng tại các Ngày Định giá như sau:	
	- Tiền thực hiện quyền ▪ Lập danh sách thực hiện quyền	1.000.000 VNĐ/lần lập danh sách	Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ/Đại lý chuyển nhượng cho kỳ định giá	(Giá dịch vụ tương ứng (%) x NAV tại kỳ định giá x Số ngày thực tế trong kỳ định giá)/ Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366)
	Công thức tính (trích lập) Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ tại các Ngày Định giá như sau:	Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ cho kỳ định giá	=	(Giá dịch vụ tương ứng (%) x NAV tại kỳ định giá x Số ngày thực tế trong kỳ định giá)/ Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366)

	định giá)/ Số ngày thực tế trong năm (365 hoặc 366) Công thức tính (trích lập) Giá Dịch vụ, Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng tại các Ngày Định giá như sau: $\begin{array}{l} \text{Giá Dịch vụ} \\ \text{Đại lý} \\ \text{Chuyển} \\ \text{nhượng cho} \\ \text{kỳ định giá} \end{array} = \begin{array}{l} \text{(Giá dịch vụ cố} \\ \text{định hàng tháng x} \\ \text{Số ngày thực tế} \\ \text{trong kỳ định giá)/} \\ \text{Số ngày thực tế} \\ \text{trong tháng} \end{array}$		
29	Mục XI– Tình hình hoạt động của Quỹ Bổ sung Điều 4.4 “4.4 Trong mọi trường hợp, tổng các mức Giá Dịch vụ Quản lý Quỹ, Giá Dịch vụ Quản trị Quỹ và Giá Dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng như nêu tại Khoản 4.1, 4.3.a và 4.3.b Điều này sẽ tuân thủ các mức giới hạn tối đa theo quy định pháp luật.”	Mục XI– Tình hình hoạt động của Quỹ <i>Không có Điều 4.4</i>	Bổ sung thành Điều 4.4 do bổ nội dung của Điều 4.1 tại Mục này
30	Mục XI– Tình hình hoạt động của Quỹ, Điều 4.5 4.5 Các chi phí khác theo hợp đồng ký kết giữa Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng Giám sát, Lưu Ký, <i>tổ chức cung cấp dịch vụ Đại lý Chuyển nhượng, Quản trị Quỹ.</i>	Mục XI– Tình hình hoạt động của Quỹ, Điều 4.5 4.5 Các chi phí khác theo hợp đồng ký kết giữa Công ty Quản lý Quỹ và Ngân hàng Giám sát, Lưu Ký.	Sửa đổi phù hợp với Điều lệ Quỹ đã được Đại hội Nhà đầu tư Quỹ phê duyệt
31	Mục XI– Tình hình hoạt động của Quỹ, Điều 6	Mục XI– Tình hình hoạt động của Quỹ, Điều 6	Sửa đổi để phù hợp hơn

	... Quỹ DFCVN -FIX là một Quỹ đầu tư chủ yếu vào tài sản có thu nhập cố định với mục tiêu chính là tăng trưởng giá trị vốn trong giai đoạn trung và dài hạn. Do đó, Quỹ có hạn chế trong việc chia cổ tức hàng năm. Việc phân phối lợi nhuận (nếu có) sẽ dựa trên cơ sở báo cáo tài chính kiểm toán của Quỹ trong khuôn khổ quy định của Pháp luật, theo đề xuất của Công ty Quản lý Quỹ, được chấp thuận bởi Ban Đại diện Quỹ và được Đại hội Nhà đầu tư thông qua. ...	... Quỹ DFCVN -FIX là một Quỹ đầu tư chủ yếu vào tài sản có thu nhập cố định với mục tiêu chính là tăng trưởng giá trị vốn trong giai đoạn trung và dài hạn. Do đó, Quỹ có hạn chế trong việc chia cổ tức. Việc phân phối lợi nhuận (nếu có) sẽ dựa trên cơ sở báo cáo tài chính kiểm toán của Quỹ trong khuôn khổ quy định của Pháp luật, theo đề xuất của Công ty Quản lý Quỹ, và được Đại hội Nhà đầu tư thông qua. ...	
32	Phụ lục 1 – Quy trình và hướng dẫn giao dịch Chứng chỉ Quỹ <i>Bỏ Điều 1</i>	Phụ lục 1 – Quy trình và hướng dẫn giao dịch Chứng chỉ Quỹ Điều 1 quy định về đăng ký mua Chứng chỉ Quỹ trong Đợt Phát hành Lần đầu (IPO)	Bỏ do nội dung IPO không còn phù hợp
33	Phụ lục 1 – Quy trình và hướng dẫn giao dịch Chứng chỉ Quỹ Thực hiện giao dịch Chứng chỉ Quỹ tại các lần giao dịch tiếp theo sau giai đoạn IPO a. Bước 1: Mở Tài khoản Giao dịch Chứng chỉ Quỹ mở (nếu chưa có) và nộp tiền mua Chứng chỉ Quỹ. Đối với Nhà đầu tư lần đầu thực hiện giao dịch Chứng chỉ Quỹ mở sau khi Quỹ được thành lập, Nhà đầu tư đăng ký mở Tài khoản Giao dịch Chứng chỉ Quỹ bằng cách điền và cung cấp đầy đủ thông tin phiếu yêu cầu mở tài khoản và các Biểu mẫu khác (nếu có), đính kèm các giấy tờ cần thiết theo quy định và theo sự hướng dẫn của Đại lý Phân phối. Nhà đầu tư thực hiện chuyển tiền mua Chứng chỉ Quỹ vào tài khoản của	Phụ lục 1 – Quy trình và hướng dẫn giao dịch Chứng chỉ Quỹ Thực hiện giao dịch Chứng chỉ Quỹ tại các lần giao dịch tiếp theo sau giai đoạn IPO a. Bước 1: Mở Tài khoản Giao dịch Chứng chỉ Quỹ mở (nếu chưa có) và nộp tiền mua Chứng chỉ Quỹ. Đối với Nhà đầu tư lần đầu thực hiện giao dịch Chứng chỉ Quỹ mở sau khi Quỹ được thành lập, Nhà đầu tư đăng ký mở Tài khoản Giao dịch Chứng chỉ Quỹ bằng cách điền vào “Phiếu Đăng ký Mở Tài khoản Giao dịch Chứng chỉ Quỹ mở” theo mẫu và nộp lại cho Đại lý Phân phối, đính	Sửa đổi cho phù hợp với các nội dung về quy trình chi tiết được sửa đổi của Bản Cáo bạch ở phần trên

	Quỹ mở tại Ngân hàng Giám sát. Số tài khoản của Quỹ sẽ được Đại lý Phân phối cung cấp và hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện chuyển khoản. b. Bước 2: Đăng ký giao dịch Nhà đầu tư có thể thực hiện (các) giao dịch, bao gồm mua/bán/chuyển đổi/chuyển nhượng Chứng chỉ Quỹ, đăng ký tham gia Chương trình Đầu tư Định kỳ, hủy lệnh, thay đổi thông tin đăng ký Nhà đầu tư, bằng cách điền thông tin vào các Phiếu tương ứng theo mẫu được cung cấp và nộp cho Đại lý Phân phối. <i>Ngoài ra, Nhà đầu tư có thể thực hiện (các) giao dịch này bằng hình thức trực tuyến qua internet, qua fax, thư điện tử, hoặc các phương tiện điện tử, đường truyền khác theo khả năng đáp ứng của Đại lý Phân phối/Đại lý Ký danh hoặc Công ty Quản lý Quỹ.</i> ...	đem các giấy tờ cần thiết theo quy định theo sự hướng dẫn của Đại lý Phân phối. Đồng thời, Nhà đầu tư thực hiện thanh toán tiền mua Chứng chỉ Quỹ vào tài khoản của Quỹ mở tại Ngân hàng Giám sát. Số tài khoản của Quỹ sẽ được Đại lý Phân phối cung cấp và hướng dẫn Nhà đầu tư thực hiện chuyển khoản. b. Bước 2: Đăng ký giao dịch Nhà đầu tư có thể thực hiện (các) giao dịch, bao gồm mua/bán/chuyển đổi/chuyển nhượng Chứng chỉ Quỹ, đăng ký tham gia Chương trình Đầu tư Định kỳ, hủy lệnh, thay đổi thông tin đăng ký Nhà đầu tư, bằng cách điền thông tin vào các Phiếu tương ứng theo mẫu được cung cấp và nộp cho Đại lý Phân phối. ...	
34	Phụ lục 2 – Danh sách Đại lý Phân phối và Địa điểm Nhận lệnh Cập nhật Danh sách Đại lý Phân phối và Địa điểm Nhận lệnh	Phụ lục 2 – Danh sách Đại lý Phân phối và Địa điểm Nhận lệnh	Cập nhật thông tin Giấy phép phân Chứng chỉ Quỹ, địa điểm phân phối Chứng chỉ Quỹ

Ngày bắt đầu có hiệu lực: Sau thời hạn 15 ngày kể từ ngày nộp Bản Cáo bạch cập nhật cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, nếu không nhận được ý kiến phản hồi bằng văn bản.

Công ty cam kết sẽ hoàn tất các thủ tục liên quan và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, trung thực của công văn này và hồ sơ kèm theo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP.

Hồ sơ kèm theo:

- Bản Cáo bạch Quỹ DFVN-FIX sửa đổi, bổ sung lần thứ 3;
- Bản Cáo bạch tóm tắt Quỹ DFVN-FIX sửa đổi, bổ sung lần thứ 3.

**TỔNG GIÁM ĐỐC
CÔNG TY QUẢN LÝ QUỸ**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



TRẦN CHÂU DANH